

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

(Về việc báo cáo danh mục chứng khoán ký quỹ tháng 08 năm 2025)

Công Ty TNHH Chứng Khoán ACB xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS
2	CEO			CEO
3	DHT			DHT
4	DTD			DTD
5	DVM			DVM
6	DXP			DXP
7	HUT			HUT
8	IDC			IDC
9	IDV			IDV
10	LAS			LAS
11	MBS			MBS
12	NBC			NBC
13	NTP			NTP
14	PGS			PGS
15	PLC			PLC
16	PSD			PSD
17	PVC			PVC
18	PVI			PVI
19	PVS			PVS
20	S99			S99
21	SHS			SHS
22	TNG			TNG
23	VCS			VCS
24	VGS			VGS
25	VNR			VNR

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TPHCM :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	AGG			AGG
3	AGR			AGR
4	ANV			ANV
5	ASM			ASM
6	BAF			BAF
7	BCM			BCM



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
8	BFC			BFC
9	BIC			BIC
10	BID			BID
11	BMI			BMI
12	BMP			BMP
13	BSI			BSI
14			BSR	BSR
15	BVH			BVH
16	BWE			BWE
17	CCL			CCL
18	CDC			CDC
19	CII			CII
20	CMG			CMG
21	CNG			CNG
22	CSM			CSM
23	CSV			CSV
24	CTD			CTD
25	CTG			CTG
26	CTI			CTI
27	CTR			CTR
28	CTS			CTS
29	DBC			DBC
30	DBD			DBD
31	DC4			DC4
32	DCL			DCL
33	DCM			DCM
34	DGC			DGC
35	DGW			DGW
36	DHA			DHA
37	DHC			DHC
38	DHG			DHG
39	DIG			DIG
40	DPG			DPG
41	DPM			DPM
42	DPR			DPR
43	DRC			DRC
44	DSE			DSE
45	DVP			DVP
46	DXG			DXG
47	E1VFN30			E1VFN30
48	EIB			EIB
49	ELC			ELC
50	EVF			EVF
51	FMC			FMC
52	FPT			FPT
53	FRT			FRT

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
54	FTS			FTS
55	FUESSVFL			FUESSVFL
56	FUEVFNVD			FUEVFNVD
57	GAS			GAS
58	GDT			GDT
59	GEG			GEG
60	GEX			GEX
61	GMD			GMD
62	GSP			GSP
63	GVR			GVR
64	HAH			HAH
65	HAX			HAX
66	HCD			HCD
67	HCM			HCM
68	HDB			HDB
69	HDC			HDC
70	HDG			HDG
71	HHP			HHP
72	HHS			HHS
73	HHV			HHV
74	HPG			HPG
75	HQC			HQC
76	HSG			HSG
77	HTN			HTN
78	HVH			HVH
79	IDI			IDI
80	IJC			IJC
81	IMP			IMP
82	ITC			ITC
83	KBC			KBC
84	KDC			KDC
85	KDH			KDH
86	KHG			KHG
87	KSB			KSB
88	LCG			LCG
89	LHG			LHG
90	LIX			LIX
91	LPB			LPB
92	LSS			LSS
93	MBB			MBB
94	MCM			MCM
95	MIG			MIG
96	MSB			MSB
97	MSH			MSH
98	MSN			MSN
99	MWG			MWG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
100	NAB			NAB
101	NAF			NAF
102	NBB			NBB
103	NCT			NCT
104	NHH			NHH
105	NKG			NKG
106	NLG			NLG
107	NSC			NSC
108	NTL			NTL
109	OCB			OCB
110	PAC			PAC
111	PAN			PAN
112	PC1			PC1
113	PDR			PDR
114	PET			PET
115	PGC			PGC
116	PGI			PGI
117	PHC			PHC
118	PHR			PHR
119	PLX			PLX
120	PNJ			PNJ
121	POW			POW
122	PVD			PVD
123	PVP			PVP
124	PVT			PVT
125	REE			REE
126	SAB			SAB
127	SAM			SAM
128	SBA			SBA
129	SBT			SBT
130	SCR			SCR
131	SCS			SCS
132	SHB			SHB
133	SIP			SIP
134	SJD			SJD
135	SJS			SJS
136	SKG			SKG
137	SSB			SSB
138	SSI			SSI
139	STB			STB
140	SZC			SZC
141	SZL			SZL
142	TCB			TCB
143	TCH			TCH
144	TCL			TCL
145	TCM			TCM

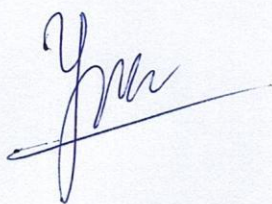
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
146	TDM			TDM
147	TIP			TIP
148	TLG			TLG
149	TNH			TNH
150	TPB			TPB
151	TRC			TRC
152	TTA			TTA
153	TV2			TV2
154	VCB			VCB
155	VCG			VCG
156	VCI			VCI
157	VDS			VDS
158	VGC			VGC
159	VHC			VHC
160	VHM			VHM
161	VIB			VIB
162	VIC			VIC
163	VIP			VIP
164	VIX			VIX
165	VJC			VJC
166	VND			VND
167	VNM			VNM
168	VOS	VOS		
169	VPB			VPB
170	VRE			VRE
171	VSC			VSC
172	VTO			VTO

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://acbs.com.vn/cong-bo-thong-tin/theo-thang>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

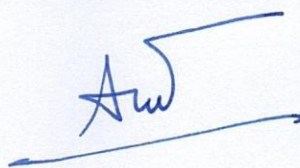
Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Người lập



Nguyễn Trần Yến Ngân

Phòng Quản lý Rủi ro



Dương Anh Tuấn

Tổng giám đốc



Nguyễn Đức Hoàn